

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp TKĐH 1 K10 Mã lớp học 25,657 Thực hành

Môn học: TMH17 Cơ sở dữ liệu

Giáo viên: *Kim Thị Hoa*

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181505	Nguyễn Văn Hoàng Anh	10/12/2000	6		<i>Anh</i>	
2	CD180212	Nguyễn Việt Anh	22/02/1998	8		<i>Anh</i>	
3	CD181495	Hoàng Quang Chiến	20/02/1999				
4	CD173892	Nguyễn Đức Đại	27/07/1995	7		<i>Đại</i>	
5	CD180403	Bùi Hoàng Đạt	24/11/2000	5		<i>Dat</i>	
6	CD180420	Nguyễn Anh Đức	08/11/2000				
7	CD182720	Nguyễn Minh Giang	30/04/2000	6		<i>Giang</i>	
8	CD180062	Đặng Xuân Hạ	14/06/1998	6		<i>Hạ</i>	
9	CD180155	Nguyễn Thị Hằng	29/08/1999	7		<i>Hằng</i>	
10	CD180313	Hà Quang Hào	12/11/2000	6		<i>Hào</i>	
11	CD180090	Vũ Quang Hiệp	08/01/1999	6		<i>Hiệp</i>	
12	CD180468	Nguyễn Minh Hiếu	17/03/2000	6		<i>Hiếu</i>	
13	CD180194	Nguyễn Việt Hoàng	19/07/2000	6		<i>Hoàng</i>	
14	CD181491	Nguyễn Đức Hưng	20/04/2000	6		<i>Hưng</i>	
15	CD180036	Hoàng Đức Huy	10/10/1998	3			
16	CD181030	Đinh Thị Khánh Huyền	10/02/2000	6		<i>Huyền</i>	
17	CD171178	Nguyễn Thị Thanh Huyền	28/09/1999	7		<i>Huyền</i>	
18	CD181458	Lê Tùng Lâm	15/12/2000	5		<i>Lâm</i>	
19	CD180211	Nguyễn Quang Linh	15/12/2000	3			
20	CD180060	Trương Thị Diệu Linh	19/04/1998	7		<i>Linh</i>	
21	CD180258	Nông Hoài Nam	01/12/2000	5		<i>Nam</i>	
22	CD172646	Nguyễn Văn Nguyên	14/08/1999	5		<i>Nguyên</i>	
23	CD180209	Trần Thị Kiều Oanh	07/04/1998				
24	CD180164	Lã Văn Phong	04/02/1999				
25	CD180147	Lê Minh Quân	31/10/1995	8		<i>Quân</i>	
26	CD181497	Nguyễn Văn Quyết	13/10/2000	6		<i>Quyết</i>	
27	CD181496	Trần Văn Sơn	19/01/2000	7		<i>Sơn</i>	
28	CD180098	Hàn Văn Thạch	28/11/1994	6		<i>Thạch</i>	
29	CD180169	Nguyễn Văn Thái	17/07/1999	7		<i>Thái</i>	
30	CD180153	Tạ Hữu Thắng	03/11/1999	6		<i>Thắng</i>	
31	CD180466	Nguyễn Phương Thanh	19/04/2000	6		<i>Thanh</i>	
32	CD180168	Nguyễn Văn Thành	26/09/1999				
33	CD180184	Nguyễn Gia Thúc	13/02/1999	5		<i>Thúc</i>	
34	CD180150	Trần Hoàng Thủy	28/12/1997				
35	CD180085	Nguyễn Quốc Toàn	02/10/1999	5		<i>Toàn</i>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD183187	Đỗ Quang Trung	13/11/1998				
37	CD180478	Trần Đức Trung	15/05/2000	5		Trung	
38	CD180233	Trần Văn Tuyển	13/11/1999	6		Tuyển	
39	CD180045	Khuất Duy Vĩnh	11/05/1999	6		Vĩnh	

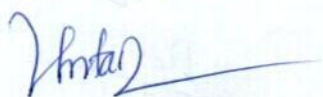
Tổng số SV tham gia thực hành... 32

Số sinh viên đạt... 30

Ngày giáo viên nộp điểm... 30/12/2019

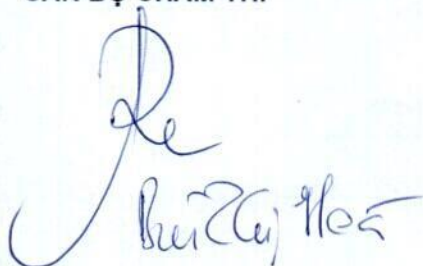
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI



TRƯỞNG KHOA